TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/ HNGĐ-ST
Ngày: 13.01.2023.
V/v "Tranh chấp Hôn nhân & gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Phú.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh.
Ông Trần Danh Phú.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Hưng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 430/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hôn nhân & gia đình". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh T, sinh năm 1992;

Địa chỉ cư trú: xóm Đông Tây Hồ, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị H, sinh năm 1995;

Địa chỉ cư trú: xóm Đông Tây Hồ, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 15/4/2022, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn vào ngày 18/01/2022 tại UBND xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian gắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không thể dung hòa. Từ ngày 04/7/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống hôn nhân ngày càng bế tắc, không thể kéo dài,

không có hạnh phúc nên Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hồng để ổn định cuộc sống.

2. Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Thế không không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án do chị Hồng không có mặt tại Toà án để giải quyết việc ly hôn nên vào ngày 20/10/2022 anh Thế có đơn xin giữ nguyên nội dung khởi kiện và đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải đoàn tụ, không hoà giải các quan hệ khác và đề nghị Toà án sớm đưa vụ án ra xét xử.

Ngày 06/01/2023 nguyên đơn anh T có đơn đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị H trình bày:

Tại bản tự khai đề ngày 12/12/2022 chị Hồng trình bày ý kiến về việc ly hôn cho Tòa án xem xét giải quyết với nội dung như sau: Chị đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án. Chị Hồng xác nhận chị và anh T, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: xóm Đông Tây Hồ, xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An có đăng ký kết hôn vào ngày 18/01/2022 tại UBND xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân có tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và không có tiếng nói chung nên tình cảm mất mát và nhạt phai. Nay anh Thế xin ly hôn chị cũng đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xem xét giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Chị Hồng xác nhận vợ chồng chưa có con chung và khẳng định hiện nay cũng không mang thai.

Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Hồng khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

Ngoài ra bị đơn còn trình bày: Do tính chất công việc chị không thể thường xuyên xin nghỉ để có mặt làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án được .Vì vậy chị đề nghị Tòa án xét xử vụ án ly hôn vắng mặt chị.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*:

Vụ án Hôn nhân và Gia đình không có tranh chấp về con chung; tài sản chung, nợ chung. Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ, tài liệu nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình là loại tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tại thời điểm nguyên đơn xin ly hôn bị đơn cư trú tại xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên

Thành, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 28 khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục hòa giải: Toà án đã gửi thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Nguyên đơn anh Thế đã có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ và hoà giải các quan hệ khác nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có mặt, bị đơn không có mặt nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều đã có ý kiến, nguyện vọng về việc giải quyết vụ án và đều đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 228, điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H là hôn nhân hợp pháp, vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 18/01/2022 tại UBND xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh Thế là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng nhau nên cuộc sống không hạnh phúc. Theo chị Hồng thì nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và không có tiếng nói chung nên tình cảm mất mát và nhạt phai nên anh Thế xin ly hôn chị cũng nhất trí.

Thực tế vợ chồng anh Thế và chị Hồng đã sống ly thân, thấy vợ chồng mỗi người sinh sống một nơi không còn quan tâm gắn kết gia đình với nhau nữa nên có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn để xử cho anh T được ly hôn chị H theo qui định tại điều 56 Luật hôn nhân & gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh T và chị H đều xác nhận vợ chồng chưa có con chung, chị Hồng cũng khẳng định hiện chị không mang thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh T và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Anh T phải chịu án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Trung vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo qui định tại các điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 39, khoản 4 điều 147, khoản 4, điều 207, điều 227, khoản 1 điều 228, điều 238 điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51 và điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh T.

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Anh T được ly hôn với chị H.

1.2.Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Anh T và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về án phí: Anh T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh Thế được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012114 ngày 04/ 10/ 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo: Anh T và chị H đều vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- UBND xã Phúc Thành;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Phú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chu Thị Xuyến

Nguyễn Thị Hà

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Phú